PRODUCT INFORMATION

THÔNG TIN SẢN PHẨM

TITAN TRUCK PLUS SAE 15W-40

Dầu bôi trơn động cơ hiệu suất cao áp dụng cho động cơ diesel và động cơ xăng, đặc biệt dành cho động cơ diesel của các phương tiện vận tải thương mại có tải trọng lớn. Tiêu hao dầu bôi trơn thấp.

Mô tả

TITAN TRUCK PLUS SAE 15W-40 là dầu động cơ siêu bền cho động cơ Diesel và động cơ xăng, hoạt động tất cả các mùa trong năm, được khuyến cáo sử dụng cho xe tải siêu trọng, ô tô khách, ô tô buýt, xe du lịch, và các thiết bị công nghiệp, có trang bị tuốc-bô tăng áp hoặc hút khí tự nhiên, có yêu cầu cao đối với độ sạch của động cơ và kéo dài thời gian bảo dưỡng. Với thiết kế đặc biệt, TITAN TRUCK PLUS SAE 15W-40 đáp ứng đầy đủ và/hoặc vượt các yêu cầu kỹ thuật khắc khe của các nhà sản xuất động cơ Hoa Kỳ và Châu Âu, đặc biệt là động cơ với đặc điểm kỹ thuật CUMMINS CES 20071/-2/-6/-7/-8 và VOLVO VDS-3. Với thiết kế cao cấp nên TITAN TRUCK PLUS SAE 15W-40 đảm bảo hoạt động tin cậy trong tất cả các điều kiện khí hậu.

Ứng dụng

TITAN TRUCK PLUS SAE 15W-40 có sự pha trộn phụ gia hiện đại đáng kể hơn so với dầu động cơ tải nặng thông thường cùng cấp độ SAE. Động cơ diesel của các phương tiện vận tải thương mại có thể chuyển sang sử dụng dầu TITAN TRUCK PLUS SAE 15W-40 ngay mà không cần súc rửa. Đặc biệt đối với các hãng tàu hoạt động quốc tế, vận hành của xe buýt, các công ty xây dựng, v.v… TITAN TRUCK PLUS SAE 15W-40 có thể sử dụng ngay cả khi nhiên liêu Diesel có hàm lượng lưu huỳnh cao, trong khi với dầu động cơ HD thông thường, thì thường dẫn đến các vấn đề đáng kể.

TITAN TRUCK PLUS SAE 15W-40 thích hợp sử dụng cho các động cơ EURO 3.

Ưu điểm/ Lợi ích

- Bảo vệ chống mài mòn xuất sắc ngay cả với các ứng suất cao liên tục.
- Bảo vệ chống ăn mòn ngay cả khi sử dụng với nhiên liệu diesel có hàm lượng lưu huỳnh cao.
- Cặn dầu và chất bám dính được TITAN TRUCK PLUS SAE 15W-40 ngăn chặn một cách an toàn, và hiệu quả cho cả hai chế độ tải trọng nhiệt siêu cao cũng như là chế độ dừng và chạy.
- Mức tiêu hao dầu bôi trơn thấp.

Đặc điểm kỹ thuật

- ACEA E7
- API CI-4
- GLOBAL DHD-1
- CAT ECF-1-a/ ECF-2

Phê chuẩn

- CUMMINS CES 20076/7/8
- DEUTZ DQC III
- MACK EO-N
- MAN M 3275-1
- MB-APPROVAL 228.3
- MTU DDC TYPE-2
- RENAULT RLD/RLD-2
- VOLVO VDS-3
- MACK EO-M PLUS

Khuyến nghị của FUCHS

- ALLISON C-4
- CAT TO-2
- CASE MS 1121
- IVECO 18-1804 CLASSE T2 E7
- DAF
- CUMMINS CES 20071/2
- STEYR A-201
- NH 330 H

Mặc dù các thông tin và con số ở đây là điển hình của việc sản xuất hiện tại và tuân thủ với đặc điểm kỹ thuật, có thể có một số thay đổi không đáng kể. Không có sự đảm bảo nào được thể hiện hay hàm ý được đưa ra liên quan đến tính chính xác của thông tin hoặc tính thích hợp của các sản phẩm và phụ thuộc vào sự điều chỉnh

FUCHS LUBRICANTS PTE LTD
13A TECH PARK CRESCENT
TUAS TECHPARK
SINGAPORE 637843

Điện thoại:+65-65588133
Fax: +65-68630603
Liên hệ: info@fuchs.com.sg

Thông số điển hình

Đặc tính	Đơn vị	Phương pháp thử nghiệm	Giá trị
Tỉ trọng @ 35 ^{o}C		ASTM D4052	0.888 g/ml
Điểm chớp cháy, CoC	^{o}C	ASTM D92	226
Điểm rót chảy	^{o}C	ASTM D97	-30
Độ nhớt động học ở 40 ^{o}C	cSt	ASTM D445	108.0
Độ nhớt động học ở 100 ^{o}C	cSt	ASTM D2270	14.6
Chỉ số độ nhớt VI		ASTM D2896	136
Giá trị kiềm tổng (TBN)	mg KOH/g	ASTM D2896	11.0

Mặc dù các thông tin và con số ở đây là điển hình của việc sản xuất hiện tại và tuân thủ với đặc điểm kỹ thuật, có thể có một số thay đổi không đáng kể. Không có sự đảm bảo nào được thể hiện hay hàm ý được đưa ra liên quan đến tính chính xác của thông tin hoặc tính thích hợp của các sản phẩm và phụ thuộc vào sự điều chỉnh.

FUCHS LUBRICANTS PTE LTD
13A TECH PARK CRESCENT
TUAS TECHPARK
SINGAPORE 637843

Điện thoại:+65-65588133
Fax: +65-68630603
Liên hệ: info@fuchs.com.sg